

Số: 117/2020/QĐST-HNGĐ

Huyện K, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H1 đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy H2, sinh ngày 25/11/2008 cho chị Phạm Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H1 thống nhất mỗi tháng anh H cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/ 01 tháng kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu Nguyễn Duy H2 đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc giao tiền cấp dưỡng vào ngày mùng 05 hàng tháng, về phương thức giao nhận tiền cấp dưỡng do anh H và chị H1 tự thỏa thuận giao nhận với nhau.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Phạm Thị H1 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Nguyễn Văn H chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản, công nợ: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H nhận nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số0008873 ngày 24/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang